

Số: 190 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2016

## KẾ HOẠCH

**Hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng thành phố Hà Nội theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh-Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2017)**

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở; Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24/7/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 31/3/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 09/3/2016 của UBND Thành phố tổ chức các hoạt động kỷ niệm 69 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ hướng tới kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2017);

Thực hiện văn bản số 228/TB-TU ngày 17/6/2016 của Thành ủy Hà Nội thông báo kết luận của Thường trực Thành ủy về việc xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công hướng tới kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng thành phố Hà Nội theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2017), như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Đẩy mạnh công tác hỗ trợ nhà ở góp phần nâng cao điều kiện sống cho người có công với cách mạng.

- Hoàn thành việc xây mới và sửa chữa nhà ở của người có công với cách mạng theo Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 31/3/2014 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội trong 02 năm 2016 và 2017 nhằm thiết thực kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2017).

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân Thủ đô trong việc chăm lo đời sống người có công với cách mạng.

## **2. Yêu cầu**

- Việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng phải được các cấp, các ngành triển khai với nỗ lực và quyết tâm cao nhất; bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, đúng đối tượng và đủ điều kiện.

- Huy động sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội vào công tác hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng hỗ trợ**

- Thực hiện hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở đối với số hộ gia đình người có công với cách mạng theo Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 31/3/2014 của UBND Thành phố. Theo báo cáo của các quận, huyện, thị xã, tính đến 30/9/2016, toàn Thành phố còn 7.298 hộ chưa được hỗ trợ, bao gồm:

+ Số hộ thuộc diện được hỗ trợ xây mới nhà ở: 3.520 hộ, trong đó số hộ đã tự xây mới: 1.649 hộ.

+ Số hộ thuộc diện được hỗ trợ sửa chữa nhà ở: 3.778 hộ, trong đó số hộ đã tự sửa chữa: 1.190 hộ.

- Những trường hợp phát sinh mới ngoài danh sách theo Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 31/3/2014 của UBND Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động bố trí kinh phí thực hiện bằng nguồn ngân sách địa phương và nguồn kinh phí vận động xã hội hóa.

### **2. Điều kiện được hỗ trợ**

Hộ đang ở nhà tạm hoặc nhà ở bị hư hỏng nặng với mức độ như sau:

- Phải phá dỡ để xây mới nhà ở.
- Phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở.

### **3. Mức hỗ trợ**

- Hỗ trợ 70 triệu đồng/hộ đối với trường hợp phải phá dỡ xây mới nhà ở.
- Hỗ trợ 35 triệu đồng/hộ đối với trường hợp phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở.

### **4. Nguyên tắc hỗ trợ**

Hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình có một hoặc nhiều người có công với cách mạng có nhà ở bị hư hỏng, đột nát để hộ gia đình này xây dựng nhà ở mới hoặc sửa chữa nhà ở hiện có.

### **5. Nguồn vốn hỗ trợ**

- Từ nguồn ngân sách:

Ngân sách Trung ương, Thành phố hỗ trợ 3.520 hộ gia đình thuộc diện xây mới nhà ở mức 40 triệu đồng/hộ và 3.778 hộ thuộc diện sửa chữa nhà ở mức 20 triệu đồng/hộ. Tổng kinh phí: 216.360 triệu đồng.

- Từ nguồn vận động xã hội hóa:

Từ nguồn vận động được từ xã hội hóa, Thành phố và các quận, huyện, thị xã sẽ hỗ trợ thêm 3.520 hộ thuộc diện xây mới nhà ở với mức 30 triệu đồng/hộ,

3.778 hộ thuộc diện sửa chữa nhà ở với mức 15 triệu đồng/hộ (căn cứ số kinh phí huy động thực tế để hỗ trợ). Tổng kinh phí: 162.270 triệu đồng.

Tổng số kinh phí để thực hiện hỗ trợ 7.298 hộ là 378.630 triệu đồng.

(Phụ lục đính kèm)

**6. Thời gian hoàn thành:** Trước ngày 27/7/2017.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội**

- Là cơ quan thường trực thực hiện Kế hoạch hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2017).

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND Thành phố phân bổ nguồn kinh phí ngân sách Trung ương, ngân sách Thành phố và nguồn kinh phí vận động xã hội hóa để thực hiện việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công cho các quận, huyện, thị xã.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Xây dựng xây dựng văn bản liên ngành hướng dẫn cụ thể các đơn vị, địa phương thực hiện việc hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng (ảnh chụp hiện trạng nhà ở, xác nhận của chính quyền phường, xã, thị trấn, các giấy tờ nhà đất liên quan theo quy định...).

- Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện việc hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, dự thảo, trình UBND Thành phố thư kêu gọi, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân ủng hộ kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện việc hỗ trợ về nhà ở đối với người có công theo Kế hoạch.

#### **2. Sở Xây dựng**

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 30/9/2013 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 31/3/2014 của UBND Thành phố phê duyệt đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn Thành phố từ năm 2013 đến nay. Bàn giao toàn bộ, đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc triển khai thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội tiếp nhận, tiếp tục thực hiện.

- Cung cấp mẫu thiết kế nhà để gia đình người có công xây dựng và sửa chữa tham khảo.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện hỗ trợ về nhà ở

theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09//2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng.

### **3. Sở Tài chính**

- Trình UBND Thành phố báo cáo, đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng cấp kinh hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cân đối, trình UBND Thành phố bố trí ngân sách Thành phố thực hiện việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công theo Kế hoạch.

- Tiếp nhận nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân ủng hộ xây, sửa nhà cho người có công.

- Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng, thanh quyết toán các nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính vận động các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố ủng hộ kinh phí để hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng.

### **5. Sở Thông tin và truyền thông**

Chỉ đạo, hướng dẫn Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo chí của Thành phố, hệ thống truyền thanh các quận, huyện, thị xã tổ chức tuyên truyền Kế hoạch và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

### **6. Ban Thi đua khen thưởng Thành phố**

Chủ trì, phối hợp Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch tổ chức phát động thi đua thực hiện các hoạt động chăm sóc người có công với cách mạng hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; phối hợp Sở Xây dựng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn, trình UBND Thành phố xem xét khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều thành tích đóng góp trong việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng thành phố Hà Nội theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

### **7. UBND các quận, huyện, thị xã**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện việc hỗ trợ người có công về nhà ở.

- Thực hiện hỗ trợ đối với những hộ gia đình người có công có tên trong danh sách đã được phê duyệt sau khi đã kiểm tra, rà soát lại về đối tượng, tiêu chí, điều kiện nhà ở cần hỗ trợ xây mới và sửa chữa theo quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo đảm công khai, đúng quy định.

- Phân bổ kinh phí cho UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện hỗ trợ nhà ở theo thẩm quyền.

- Tổng hợp, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện việc hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội trước ngày 10 hàng tháng.

### 8. UBND các xã, phường, thị trấn

- Kiểm tra, rà soát, xác minh danh sách, đánh giá thực trạng nhà ở của từng hộ gia đình người có công để thực hiện hỗ trợ đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách. Niêm yết công khai danh sách và mức hỗ trợ người có công với cách mạng tại trụ sở UBND cấp xã.

- Tổ chức xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn không có khả năng tự xây dựng, sửa chữa được nhà ở (gia đình có hoàn cảnh già cả, neo đơn, khuyết tật...).

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hộ gia đình xây dựng, sửa chữa nhà ở đảm bảo yêu cầu về diện tích, chất lượng theo quy định.

- Tổ chức nghiệm thu, thanh, quyết toán việc xây dựng, sửa chữa nhà ở của từng hộ gia đình được hỗ trợ đảm bảo chặt chẽ, công khai và đúng quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc hỗ trợ đối với người có công với cách mạng về nhà ở, báo cáo UBND quận, huyện, thị xã để tổng hợp, báo cáo Thành phố.

UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời tổng hợp, gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố xem xét, giải quyết. / *Nguyễn Đức Chung*

#### Nơi nhận:

- Các Bộ: LĐTBXH, XD, TC;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- T.Trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ thành phố Hà Nội;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đài PT&THHN, các báo: HNM, KT&ĐT;
- VPUB: CVP, PCVP N.N.Kỳ, P.V.Chiến, T.V.Dũng, các Phòng KGVX, TKBT, ĐT, KT, TH;
- Lưu: VT, KGVX<sub>(Tue)</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH *Nguyễn Đức Chung*



Nguyễn Đức Chung

TT 22588(130)





**PHƯƠNG HỘ NCC THỰC HIỆN HỖ TRỢ XÂY DỰNG, SỬA CHỮA VÈ NHÀ Ở HƯỚNG TỚI KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY TBLN**

(Phụ lục kèm theo Kế hoạch số: 190./KH-UBND ngày 07/10/2016 của UBND Thành phố)

TT	Quận, huyện, thị xã	Hộ NCC chưa được hỗ trợ báo cáo T8/2016							Dự kiến nguồn kinh phí hỗ trợ (Tr đồng)							Tổng cộng kinh phí hỗ trợ
		Tổng số hộ đề nghị hỗ trợ	Xây mới (hộ)			Sửa chữa (hộ)			Nguồn kinh phí TW, TP, các			Nguồn kinh phí vận động XHH				
			Đã tự xây mới nhưng chưa được hỗ trợ (hộ)	Chưa xây mới (hộ)	Tổng cộng (hộ)	Đã tự sửa chữa nhưng chưa được hỗ trợ (hộ)	Chưa sửa chữa (hộ)	Tổng cộng (hộ)	Nguồn kinh phí TP		Tổng cộng	Hỗ trợ thêm KP xây mới (30tr/hộ)	Hỗ trợ thêm KP sửa chữa (15tr/hộ)	Tổng cộng		
									Xây mới (40 tr/hộ)	Sửa chữa (20 tr/hộ)						
1	2	3=6+9	4	5	6=4+5	7	8	9=7+8	10=6*40	11=9*20	12=10+11	13=6*30	14=9*15	15=13+14	16=12+15	
1	Hoàn Kiếm	73	0	6	6	9	58	67	240	1.340	1.580	180	1.005	1.185	2.765	
2	Đống Đa	117	3	8	11	35	71	106	440	2.120	2.560	330	1.590	1.920	4.480	
3	Ba Đình	26	1	3	4	5	17	22	160	440	600	120	330	450	1.050	
4	Hai Bà Trưng	11	1	1	2	0	9	9	80	180	260	60	135	195	455	
5	Tây Hồ	62	1	11	12	4	46	50	480	1.000	1.480	360	750	1.110	2.590	
6	Cầu Giấy	11	0	0	0	3	8	11	0	220	220	0	165	165	385	
7	Hoàng Mai	104	0	6	6	18	80	98	240	1.960	2.200	180	1.470	1.650	3.850	
8	Long Biên	12	0	1	1	5	6	11	40	220	260	30	165	195	455	
9	Thanh Xuân	20	2	3	5	5	10	15	200	300	500	150	225	375	875	
10	Hà Đông	45	5	15	20	0	25	25	800	500	1.300	600	375	975	2.275	
11	Bắc Từ Liêm	30	2	0	2	8	20	28	80	560	640	60	420	480	1.120	
12	Nam Từ Liêm	0			0			0	0		0	0	0	0	0	
13	Đông Anh	368	94	99	193	22	153	175	7.720	3.500	11.220	5.790	2.625	8.415	19.635	
14	Sóc Sơn	201	29	66	95	19	87	106	3.800	2.120	5.920	2.850	1.590	4.440	10.360	
15	Gia Lâm	206	23	51	74	41	91	132	2.960	2.640	5.600	2.220	1.980	4.200	9.800	
16	Thanh Trì	219	26	55	81	51	87	138	3.240	2.760	6.000	2.430	2.070	4.500	10.500	
17	Ba Vì	293	41	122	163	15	115	130	6.520	2.600	9.120	4.890	1.950	6.840	15.960	
18	Chương Mỹ	699	146	299	445	65	189	254	17.800	5.080	22.880	13.350	3.810	17.160	40.040	
19	Đan Phượng	110	54	28	82	17	11	28	3.280	560	3.840	2.460	420	2.880	6.720	
20	Hoài Đức	119	27	23	50	19	50	69	2.000	1.380	3.380	1.500	1.035	2.535	5.915	
21	Mỹ Đức	141	12	24	36	24	81	105	1.440	2.100	3.540	1.080	1.575	2.655	6.195	
22	Phù Xuyên	1.121	256	151	407	345	369	714	16.280	14.280	30.560	12.210	10.710	22.920	53.480	
23	Phúc Thọ	475	155	95	250	76	149	225	10.000	4.500	14.500	7.500	3.375	10.875	25.375	
24	Quốc Oai	316	71	96	167	35	114	149	6.680	2.980	9.660	5.010	2.235	7.245	16.905	
25	Thạch Thất	136	51	40	91	25	20	45	3.640	900	4.540	2.730	675	3.405	7.945	
26	Thanh Oai	684	284	116	400	163	121	284	16.000	5.680	21.680	12.000	4.260	16.260	37.940	
27	Thường Tín	455	98	124	222	57	176	233	8.880	4.660	13.540	6.660	3.495	10.155	23.695	
28	Ứng Hòa	440	100	135	235	63	142	205	9.400	4.100	13.500	7.050	3.075	10.125	23.625	
29	Mê Linh	673	146	247	393	45	235	280	15.720	5.600	21.320	11.790	4.200	15.990	37.310	
30	Sơn Tây	131	21	46	67	16	48	64	2.680	1.280	3.960	2.010	960	2.970	6.930	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.298</b>	<b>1.649</b>	<b>1.871</b>	<b>3.520</b>	<b>1.190</b>	<b>2.588</b>	<b>3.778</b>	<b>140.800</b>	<b>75.560</b>	<b>216.360</b>	<b>105.600</b>	<b>56.670</b>	<b>162.270</b>	<b>378.630</b>	